TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 505/2020/QĐST-DS	*Quận 8, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Duy Minh Chính

Thư ký phiên họp: Ông Lâm Cao Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 , tại Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 303/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3332020/QĐST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị D, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Số 432A/42/27/3 đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Dương Thị Mỹ Q, sinh năm 1977;
2. Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1980;
3. Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1985;
4. Dương Thị Mỹ X, sinh năm 1991;

Cùng nơi cư trú: Số 432A/42/27/3 đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

(Các đương sự vắng mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Dương Thị D và ông Dương Văn M (Sinh năm 1956) kết hôn năm 1977 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh F. Năm 2018, ông Mỹ chết do bệnh già. Giữa bà D và ông M có 06 người con gồm:

1. Dương Thị Mỹ Q, sinh năm 1977;
2. Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1980;

3. Dương Quốc V, sinh năm 1982;

4. Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1985;

5. Dương Thanh G, sinh năm 1989;

6. Dương Thị Mỹ X, sinh năm 1991;

Trong đó, Dương Quốc V và Dương Thanh G bị mắc bệnh bẩm sinh về tâm thần, dẫn đến mất khả năng điều khiển hành vi trong sinh hoạt hằng ngày. Từ tháng 09/2017 đến nay, cả hai được Uỷ ban nhân dân Quận 8 ra quyết định trợ cấp xã hội vì thuộc diện người khuyết tật về thần kinh, tâm thần, trí tuệ mức độ nặng. Mặc dù gia đình đã đưa đi khám, chữa trị nhưng bệnh tình của V và G không thuyên giảm. Nên bà D làm đơn yêu cầu tuyên bố Dương Quốc V và Dương Thanh G mất năng lực hành vi dân sự để làm hồ sơ liên quan đến nhà đất.

Ông V và ông G mắc bệnh tâm thần từ nhỏ nên cả hai không có lập gia đình, không có kết hôn với ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của tòa án:

Xét đơn yêu cầu của bà Dương Thị D xin tuyên bố ông Dương Quốc V và Dương Thanh G là con ruột mất năng lực hành vi dân sự, hiện nay ông V và ông G đều đang cư trú tại Quận 8. Nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo quy định tại Điều 27, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: Người yêu cầu bà Dương Thị D và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Dương Thị Mỹ Q, Dương Thị Mỹ T, Dương Thị Mỹ L, Dương Thị Mỹ X cùng có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ vào Điều 361, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Bà Dương Thị D và ông Dương Văn M (Sinh năm 1956) kết hôn năm 1977 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh F. Năm 2018, ông M chết do bệnh già. Giữa bà D và ông M có 06 người con gồm:

1. Dương Thị Mỹ Q, sinh năm 1977;

2. Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1980;

3. Dương Quốc V, sinh năm 1982;

4. Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1985;

5. Dương Thanh G, sinh năm 1989;

6. Dương Thị Mỹ X, sinh năm 1991;

Ông Dương Quốc V và Dương Thanh G bị mắc bệnh bẩm sinh về tâm thần, dẫn đến mất khả năng điều khiển hành vi trong sinh hoạt hằng ngày. Để bổ sung hồ sơ về nhà đất, bà D làm đơn yêu cầu tuyên bố ông Dương Quốc V, Dương Thanh G mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 24/11/2020 Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định về năng lực hành vi của ông Dương Quốc V, Dương Thanh G.

Ngày 17/12/2020 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 2302/2020/KLGĐ kết luận về y học, về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của ông Dương Quốc V như sau:

+ Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 17/12/2020 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 2303/2020/KLGĐ kết luận về y học, về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của ông Dương Thanh G như sau:

+ Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Dương Thị Mỹ Q, Dương Thị Mỹ T, Dương Thị Mỹ L, Dương Thị Mỹ X xác nhận về quan hệ nhân thân, về tình trạng hôn nhân của ông V và ông G; Thống nhất về tình trạng sức khỏe của Việt và ông G hiện nay và đồng ý với yêu cầu của bà D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Dương Quốc V, Dương Thanh G mất năng lực hành vi dân sự.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13:

"*1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*."

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ và Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, xét thấy yêu cầu của bà D về việc tuyên bố ông Dương Quốc V, Dương Thanh G là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để được chấp nhận vì phù hợp với Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13.

[4] Về lệ phí:

Bà Dương Thị D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, căn cứ theo điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xét thấy: Người yêu cầu bà Dương Thị D, sinh năm 1958 thuộc trường hợp người cao tuổi. Đồng thời bà D cũng đã có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên bà D không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm .

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Các Điều 27, 35, 39, 361, 367, 371, 372 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự 92/2015/QH13;

- Áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

+ Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị D:

1.1. Tuyên bố ông Dương Quốc V; Sinh ngày 17/8/1982; Nơi cư trú: Số 432A/42/27/3 đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

1.2. Tuyên bố ông Dương Thanh G; Sinh ngày 26/4/1989; Nơi cư trú: Số 432A/42/27/3 đường A, Phường B, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị D được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Quyết định được tống đạt hoặc niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lương Duy Minh Chính

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS Q.8;
- UBND P. 1, Q. 8;
- VKSND Q.8;
- TAND TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.